

Đề bài

*So sánh tài sắc của
Thúy Vân và Thúy Kiều
được thể hiện trong đoạn
trích sau:*

Đầu lòng hai ả tố nga,
Thúy Kiều là chị, em là Thúy Vân.
Mai cốt cách tuyết tinh thần,
Mỗi người một vẻ mười phân vẹn mười.

.....

Phong lưu rất mực hồng quần,
Xuân xanh xấp xỉ tới tuần cập kê,
Êm đềm trướng rủ màn che,
Tường đông ong bướm đi về mặc ai.

(Nguyễn Du, Truyện Kiều)

Bài làm

Văn học Trung đại Việt Nam có rất nhiều tác phẩm ngợi ca vẻ đẹp của người phụ nữ với nhiều sắc vẻ khác nhau. Đó là vẻ đẹp rực rỡ của Hạnh Nguyên trong *Nhị độ mai*, vẻ đẹp siêu phàm của người phụ nữ trong *Cung oán ngâm khúc* (Đặng Trần Côn – Đoàn Thị Điểm), vẻ đẹp vĩnh bằng của người con gái trong “Đề tranh tố nữ” (Hồ Xuân Hương)... Nhưng có lẽ nổi bật hơn cả là vẻ đẹp của hai chị em Thúy Vân và Thúy Kiều trong *Truyện Kiều* của đại thi hào Nguyễn Du. Chỉ bằng vài nét khái quát, mang tính ước lệ tượng trưng, Nguyễn Du đã khắc hoạ rõ nét chân dung hai chị em Kiều. Chân dung ấy là khuôn mẫu của sắc đẹp. Điều đó thể hiện rõ qua đoạn trích *Chị em Thúy Kiều*:

*Đầu lòng hai ả tố nga,
Thúy Kiều là chị, em là Thúy Vân.
Mai cốt cách tuyết tinh thần,
Mỗi người một vẻ mười phân vẹn mười.
Vân xem trang trọng khác vời,
Khuôn trăng đầy đặn nét ngài nở nang.
Hoa cười ngọc thốt đoan trang,
Mây thua nước tóc tuyết nhường màu da.
Kiều càng sắc sảo mặn mà,
So bề tài sắc lại là phần hơn:
Làn thu thủy nét xuân sơn,
Hoa ghen thua thắm liễu hờn kém xanh.
Một hai nghiêng nước nghiêng thành.,
Sắc đành đòi một tài đành họa hai.
Thông minh vốn sẵn tính trời,
Pha nghề thi họa đủ mùi ca ngâm.
Cung thương lầu bậc ngũ âm,
Nghề riêng ăn đứt hồ cầm một trương.
Khúc nhà tay lựa nên chương,
Một thiên bạc mệnh lại càng não nhân.
Phong lưu rất mực hồng quần,
Xuân xanh xấp xỉ tới tuần cập kê,
Êm đềm trướng rủ màn che,
Tường đông ong bướm đi về mặc ai.*

(Nguyễn Du, *Truyện Kiều*)

Đây là đoạn trích nằm ở phần mở đầu của tác phẩm, giới thiệu gia cảnh của Kiều. Khi giới thiệu về những người trong gia đình Kiều, Nguyễn Du tập trung miêu tả tài sắc của Vân và Kiều. Trước khi đi vào gọi tả vẻ đẹp từng người, Nguyễn Du đã dành ra bốn câu thơ để giới thiệu khái quát về hai chị em nàng:

Đầu lòng hai ả tố nga

Thúy Kiều là chị, em là Thúy Vân

Mai cốt cách, tuyết tinh thần

Mỗi người một vẻ mười phân vẹn mười

Chỉ qua bốn câu thơ nhưng người đọc vẫn có thể cảm nhận được vẻ đẹp ngoại hình và vẻ đẹp tâm hồn của hai người thiếu nữ. Cả hai đều là những “ả tố nga”, những người con gái đẹp. Bằng bút pháp ước lệ, nhà thơ dùng hình ảnh cây mai với dáng vẻ mảnh dẻ, thanh tao và hình ảnh tuyết với tinh thần trong sạch để gọi tả vẻ đẹp duyên dáng, thanh tao, trong trắng của những người thiếu nữ. Cả hai đều rất đẹp, từ tư dung đến phẩm hạnh. Người xưa có câu: “Ngọc nào ngọc chẳng có vết”, nhưng câu nói ấy có lẽ đã sai khi Nguyễn Du nhắc đến chị em Vân Kiều bởi hai nàng “mười phân vẹn mười”. Cùng đẹp cùng tài nhưng mỗi người lại có những nét riêng “mỗi người một vẻ”.

Để làm rõ những nét riêng “mỗi người một vẻ” Nguyễn Du lần lượt đi vào gọi tả vẻ đẹp của từng người mà trước hết là Thúy Vân. Và đây là bức chân dung của nàng:

Vân xem trang trọng khác vời

Khuôn trăng đầy đặn nét ngài nở nang.

Hoa cười, ngọc thốt đoan trang

Mây thua nước tóc, tuyết nhường màu da

Câu mở đầu vừa giới thiệu vừa khái quát đặc điểm nhân vật. Hai chữ “trang trọng” nói lên vẻ đẹp cao sang, quý phái của Vân. Vẻ đẹp trang trọng, đoan trang của người thiếu nữ đã được so sánh với hình tượng thiên nhiên, với những thứ cao đẹp trên đời: trăng, hoa, mây, tuyết, ngọc.

Khuôn trăng đầy đặn nét ngài nở nang

Hoa cười ngọc thốt đoan trang

Mây thua nước tóc, tuyết nhường màu da

Vẫn là nghệ thuật ước lệ với những hình tượng quen thuộc nhưng khi tả Vân, ngòi bút của Nguyễn Du có chiều hướng cụ thể hơn so với lúc tả Kiều ở dưới. Bằng thủ pháp liệt kê, tác giả đã miêu tả vẻ đẹp của Thúy Vân thông qua một loạt các hình ảnh: khuôn mặt, đôi mày, mái tóc, làn da, nụ cười, giọng nói. Với mỗi hình ảnh ấy lại là những bổ ngữ đi kèm để làm nổi bật vẻ đẹp riêng của chúng: “đầy đặn”, “nở nang”, “đoan trang” những biện pháp nghệ thuật so sánh, ẩn dụ đã góp phần thể hiện vẻ đẹp trung thực, phúc hậu mà quý phái của nàng: một khuôn mặt đầy đặn, tròn trịa như mặt trăng,

đôi lông mày sắc nét, đậm như con ngài; miệng cười tươi thắm như hoa; giọng nói trong trẻo thoát ra từ hàm răng ngà ngọc, mái tóc đen bóng nhẹ hơn mây, làn da trắng mịn màng hơn tuyết.

Cũng với bút pháp ước lệ khi tả Vân nhưng bức chân dung Kiều lại hiện lên với vẻ đẹp riêng. Bức chân dung này được Nguyễn Du ưu ái dành tới mười hai câu thơ mà miêu tả:

*Kiều càng sắc sảo mặn mà,
So bề tài sắc lại là phần hơn:
Làn thu thủy nét xuân sơn,
Hoa ghen thua thắm liễu hờn kém xanh.
Một hai nghiêng nước nghiêng thành,
Sắc đành đòi một tài đành họa hai.
Thông minh vốn sẵn tính trời,
Pha nghề thi họa đủ mùi ca ngâm.
Cung thương lầu bậc ngũ âm,
Nghề riêng ăn đứt hồ cầm một trương.
Khúc nhà tay lựa nên chương,
Một thiên bạc mệnh lại càng não nhân.*

Giống như khi tả Vân, câu thơ mở đầu đã khái quát về đặc điểm nhân vật: “Kiều càng sắc sảo mặn mà”. Nguyễn Du dùng từ “càng” là hàm ý so sánh sự “sắc sảo” của Thúy Kiều và Thúy Vân. Nó có tác dụng nhấn mạnh, làm nổi bật vẻ đẹp của người chị. Nàng “sắc sảo” về trí tuệ và “mặn mà” về tâm hồn (nét “sắc sảo mặn mà” nay sẽ được đại thi hào gọi tả rõ ở phần sau). Khi tả Vân, Nguyễn Du đã dùng rất nhiều hình ảnh thiên nhiên đẹp để ca ngợi vẻ đẹp của nàng, người đọc đã tưởng Vân là đỉnh cao của cái đẹp. Nhưng không! Vân đẹp, Kiều lại còn đẹp hơn. Kiều hơn Vân cả về tài và sắc: “So bề tài sắc lại là phần hơn”.

Khi tả Kiều, Nguyễn Du vẫn dùng những hình tượng ước lệ:

*Làn thu thủy, nét xuân sơn
Hoa ghen thua thắm, liễu hờn kém xanh.*

Nét vẽ của thi nhân thiên về gợi, tạo một ấn tượng chung về vẻ đẹp của một giai nhân tuyệt thế. Từ hình ảnh ước lệ “làn thu thủy” – làn nước mùa thu trong xanh, đã gợi lên thật sống động vẻ đẹp của đôi mắt trong sáng, long lanh, linh hoạt... Hình ảnh “nét xuân sơn” (nét núi mùa xuân) lại gợi lên một đôi mày thanh tú trên gương mặt trẻ trung: Vẻ đẹp của Kiều khiến cho hoa phải ghen tức vì không được rực rỡ, tươi thắm bằng; và liễu phải hờn trước sự tươi trẻ của nàng. “Hoa” và “liễu” vốn là hai hình ảnh đẹp, là chuẩn mực để “cân đo” vẻ đẹp của con người: Người xưa nói “Phù dung như điện, liễu như mi” nghĩa là mắt đẹp như hoa phù dung, lông mày như lá

liều. Vậy mà phải ghen, phải hờn với vẻ đẹp của Kiều. Qua đó ta thấy được sắc đẹp của nàng rực rỡ, siêu phàm đến nhường nào! Vẻ đẹp của nàng khiến thành phải nghiêng, nước phải đổ, là vẻ đẹp chỉ có một, vẻ đẹp không gì sánh nổi “sắc đành đòi một”. Có điều đáng lưu ý trong bức chân dung của Kiều là Nguyễn Du rất tập trung tả đôi mắt của nàng. Trước đó, khi miêu tả Vân, nhà thơ không hề nói gì về đôi mắt. Đây chính là một dụng ý nghệ thuật của tác giả. Đôi mắt là cửa sổ tâm hồn, là nơi thể hiện phần tinh anh và trí tuệ. Cái “sắc sảo” của trí tuệ, “mặn mà” của tâm hồn đều liên quan đôi mắt được phản ánh ở đây. Nguyễn Du tả đôi mắt đẹp như nước mùa thu là muốn khẳng định thêm về trí tuệ, tâm hồn Thúy Kiều, điều đó hé lộ một con người có đời sống nội tâm sâu sắc chẳng những vậy còn đa cảm đa sầu (mùa thu muôn vạn đời nay thường chỉ gọi sâu gọi buồn, băng khuâng xa vắng). Song không nên nghĩ Vân không thông minh chỉ vì Nguyễn Du không tả mắt nàng. Chẳng qua bởi đó là thủ pháp “đòn bẩy” để làm nổi bật được Thúy Kiều – nhân vật chính của các phẩm.

Trước bức chân dung chị em Thúy Kiều, có người bắt bẻ: khuôn mặt thế này (“khuôn trăng đầy đặn”), nét ngài thế kia (“nét ngài nở nang”) xem ra không hợp; rồi màu tóc, làn da ấy là như thế nào? Rất khó để có thể vẽ được bức chân dung cụ thể. Nếu hiểu như vậy sẽ là sai lầm tai hại bởi như thế là không hiểu được dụng ý của tác giả. Đại thi hào Nguyễn Du khi tả Vân, Kiều không cốt tả người mà cốt gọi vẻ đẹp. Vẻ đẹp của hai chị em Kiều là vẻ đẹp lí tưởng, mọi họa tiết cụ thể sẽ làm hỏng bức chân dung. Tuyệt sắc giai nhân ấy không thể đem những tiêu chuẩn đã được công thức hóa mà đo được. Nguyễn Du dùng những khuôn mẫu, ước lệ để diễn tả vẻ đẹp vượt ra ngoài, vượt lên trên khuôn mẫu. “Kì tài diệu bút” của Nguyễn Du là thế!

Khác với miêu tả Vân, chỉ tả sắc mà bỏ tả tài, Nguyễn Du khi tả Kiều đã tả sắc một phần còn dành đến hai phần để tể tả tài năng của nàng. Là người “thông minh vốn sẵn tính trời” nên cái tài của Kiều đã đạt tới mức lí tưởng theo quan niệm cũ, đủ cả cầm, kì, thi, họa:

Pha nghề thi họa đủ mùi ca ngâm

Cung thương lầu bạc ngũ âm

Nghề riêng ăn đứt hồ cầm một chương

Tài đàn của Kiều đã là sở trường, năng khiếu, “nghề riêng”, vượt lên trên “ăn đứt” mọi người. Cục tả cái tài của Kiều cũng là để ngợi ca cái tâm đặc biệt của nàng. Cung đàn “Bạc mệnh” mà Kiều tự sáng tác khiến người nghe sầu não, đau khổ đã thể hiện được tài năng của nàng nhưng đồng thời cũng là sự ghi lại tiếng lòng của một trái tim đa sầu đa cảm. Vẻ đẹp của Kiều chính là sự kết hợp hài hòa của cả sắc – tài – tình.

Có điều tại sao Kiều là chị mà Nguyễn Du lại nhắc đến sau? Ta hiểu được ẩn ý sâu xa của đại thi hào. Chưa cần nhắc đến số lượng câu chữ viết về mỗi chị em, chỉ cần nhìn vào thứ tự miêu tả trước sau ta đã thấy nhà thơ

tả Vân trước để lấy Vân làm nền nhằm làm nổi bật người chị tài sắc vẹn toàn, đa sầu đa cảm của nàng.

Bức tranh chân dung hai con người nhưng đồng thời cũng là bức tranh số phận của họ. Một bên là Thúy Vân “mây thua” “tuyết nhường”, thiên nhiên nhường nhịn cho vẻ đẹp của nàng. Còn một bên là Thúy Kiều “hoa ghen” “liễu hờn” đầy oán giận, ghen tức. Trong vẻ đẹp của Vân ẩn chứa một tương lai thênh thang rộng mở, gian khó tránh đường để nàng đi thẳng đến hạnh phúc, bình yên. Với Kiều thì khác. Đằng sau cái hờn ghen vì “thua” vì “kém” của tự nhiên hàm chứa một trận lôi đình, một cuộc giập vùi cho thỏa lòng ghen tức của con tạo. Chẳng những thế, bao nhiêu trắc trở đời nàng cũng đã được dự cảm trong bản đàn “Bạc mệnh”, điều đó báo hiệu một cuộc đời sóng gió, nổi chìm, nhiều tai ương oan khốc.

Chỉ qua một đoạn thơ ngắn ngủi, Nguyễn Du đã rất tinh tế và thành công khi miêu tả hai nhân vật Thúy Kiều và Thúy Vân. Gọi tả tài sắc của chị em Thúy Kiều. Nguyễn Du đã trân trọng đề cao vẻ đẹp của con người, một vẻ đẹp toàn vẹn “mười phần vẹn mười”. Đó là một trong những khía cạnh quan trọng của tinh thần nhân đạo cao cả trong thơ Nguyễn Du. Hai bức chân dung ấy vẫn sẽ mãi là khuôn mẫu của sắc đẹp trong văn học Việt Nam trung đại.

Bức tranh chân dung “Chị em Thúy Kiều” đã góp phần hoàn chỉnh số phận và cuộc đời những nhân vật của kiệt tác *Truyện Kiều*. Qua đây, người đọc đã có cái nhìn khái quát về nhân vật, đặc biệt là nhân vật chính của thiên truyện – Thúy Kiều. Những hình ảnh đầu tiên của nàng hiện lên gieo vào lòng độc giả lòng yêu vì sắc, trọng vì tài và hơn hết là lòng thương vì tấm tâm hồn mỏng manh đa sầu đa cảm, báo trước một tương lai sóng gió. Tất cả những thành công ấy, sự ngợi ca, cảm phục người đọc trân trọng dâng tặng đại thi hào Nguyễn Du, góp phần vào nén tâm nhang “Nghìn năm sau nhớ Nguyễn Du” của cuộc đời...